

## **KẾ HOẠCH**

### **Giám sát và đánh giá kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021- 2025 trên địa bàn huyện Tam Đường**

Căn cứ Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; Thông tư số 10/2022/TT-BLĐTBXH ngày 31 tháng 5 năm 2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn quy trình kiểm tra và giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Kế hoạch số 3931/KH-UBND ngày 20/10/2022 của UBND tỉnh Lai Châu về Giám sát và đánh giá kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

Căn cứ Kế hoạch số 305/KH-UBND của UBND huyện Tam Đường ngày 17/3/2022 về thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 huyện Tam Đường. Ủy ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch giám sát và đánh giá kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Tam Đường, cụ thể như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

##### **1. Mục đích**

- Giám sát, đánh giá công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021- 2025 trên địa bàn huyện.

- Giám sát, đánh giá công tác huy động và sử dụng các nguồn lực để thực hiện các chính sách, dự án, tiểu dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021- 2025 tại các xã, thị trấn; Đánh giá hiệu quả sử dụng các nguồn lực của Nhà nước, xã hội đối với Chương trình trên địa bàn huyện.

- Phát hiện và kiến nghị xử lý sai phạm, khuyết điểm trong việc thực hiện các chính sách, dự án, tiểu dự án; kiến nghị xử lý những khó khăn, vướng mắc

phát sinh trong quá trình thực hiện; kiến nghị sửa đổi, bổ sung các chính sách, dự án phù hợp với pháp luật và tình hình thực tế trên địa bàn huyện.

## **2. Yêu cầu**

- Bám sát nội dung Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021- 2025 trên địa bàn huyện.

- Giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình phải được thực hiện định kỳ 6 tháng, hằng năm, đầu kỳ, giữa kỳ, cuối kỳ hoặc đột xuất khi cần thiết.

- Tổ chức các đoàn giám sát, đánh giá đảm bảo đồng bộ, khoa học, tránh chồng chéo.

## **II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG**

**1. Phạm vi:** Giám sát và đánh giá kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021- 2025 trên địa bàn.

**2. Đối tượng:** Các cơ quan, đơn vị và đối tượng tham gia thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021- 2025 trên địa bàn huyện; các tổ chức, cá nhân có liên quan.

## **III. NỘI DUNG GIÁM SÁT, ĐÁNH GIÁ**

### **1. Nội dung giám sát**

- Công tác chỉ đạo, điều hành, giám sát, đôn đốc, hướng dẫn của các cơ quan chuyên môn trong quản lý thực hiện Chương trình. Giám sát tình hình thực hiện Chương trình: Tiến độ, mức độ, kết quả thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ; khối lượng, công tác huy động các nguồn lực, công tác phân bổ và tổ chức thực hiện các dự án, tiểu dự án theo nguồn lực huy động được. Giám sát việc xây dựng và ban hành kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021- 2025.

- Việc tổ chức thực hiện, tiến độ triển khai các dự án, tiểu dự án; đánh giá công tác rà soát, xác định đối tượng thụ hưởng chính sách theo các dự án, tiểu dự án. Công tác xây dựng Chương trình và kế hoạch tổ chức giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình.

- Việc phân công nhiệm vụ các thành viên Ban Chỉ đạo cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan. Phối hợp tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện các dự án, tiểu dự án. Đề xuất, kiến nghị với UBND tỉnh có ý kiến về bổ sung, sửa đổi chính sách, giải pháp phù hợp.

### **2. Nội dung đánh giá**

#### **2.1. Nội dung đánh giá hằng năm**

- Kết quả xây dựng chính sách quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình; công tác điều phối, phối hợp trong quản lý, tổ chức thực hiện; hoạt động truyền thông, thông tin; công tác chấp hành chế độ giám sát của HĐND các cấp.

- Tình hình huy động, phân bổ và sử dụng nguồn vốn.

- Mức độ đạt được kết quả thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ so với kế hoạch hàng năm, giai đoạn 5 năm.

- Những tồn tại, khó khăn vướng mắc phát sinh và nguyên nhân.

- Phương hướng, giải pháp thực hiện năm tiếp theo.

## **2.2. Nội dung đánh giá giữa kỳ**

- Kết quả xây dựng chính sách quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình; công tác điều phối, phối hợp trong quản lý, tổ chức thực hiện; hoạt động truyền thông, thông tin; công tác chấp hành chế độ giám sát của HĐND các cấp.

- Tình hình huy động, phân bổ và sử dụng nguồn vốn.

- Kết quả thực hiện Chương trình so với mục tiêu đã được phê duyệt; mức độ hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ Chương trình đến thời điểm đánh giá so với kế hoạch giai đoạn 5 năm.

- Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân.

- Đề xuất các giải pháp thực hiện Chương trình từ thời điểm đánh giá đến hết năm 2025, bao gồm đề xuất điều chỉnh Kế hoạch của Chương trình (nếu có).

## **2.3. Nội dung đánh giá kết thúc giai đoạn và đánh giá tác động**

- Kết quả xây dựng hệ thống chính sách quản lý, tổ chức thực hiện; công tác điều hành, phối hợp trong quản lý, tổ chức thực hiện; hoạt động truyền thông, thông tin; công tác chấp hành chế độ giám sát của HĐND các cấp.

- Kết quả huy động, phân bổ và sử dụng nguồn vốn; thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu nhiệm vụ cụ thể của Chương trình so với mục tiêu đã được phê duyệt.

- Tác động và hiệu quả đầu tư của Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021- 2025.

- Bài học rút ra sau quá trình thực hiện Chương trình và đề xuất, khuyến nghị những nội dung cho giai đoạn tiếp theo; các biện pháp để giảm thiểu các tác động tiêu cực về xã hội, môi trường (nếu có).

## **2.4. Nội dung đánh giá đột xuất**

- Kết quả thực hiện Chương trình, dự án đến thời điểm đánh giá so với mục tiêu đầu tư; mức độ hoàn thành khối lượng công việc đến thời điểm đánh giá so với kế hoạch được phê duyệt.

- Xác định những phát sinh đột xuất ngoài dự kiến, nguyên nhân phát sinh và trách nhiệm của từng cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan; ảnh hưởng của những phát sinh đến việc thực hiện Chương trình, khả năng hoàn thành mục tiêu của Chương trình.

- Đề xuất các giải pháp cần thiết.

## **3. Các bước, phương pháp, biểu mẫu giám sát, đánh giá**

Thực hiện theo quy định tại Thông tư 10/2022/TT-BLĐTBXH ngày 31/5/2022 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về hướng dẫn giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021- 2025.

#### **4. Chế độ báo cáo giám sát, đánh giá thực hiện chương trình**

##### **4.1. Báo cáo giám sát**

- Trong thời gian 10 ngày làm việc sau khi kết thúc đợt giám sát, các cơ quan thành viên BCD huyện; UBND các xã, thị trấn gửi báo cáo về cơ quan thường trực Chương trình (Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội) để tổng hợp, báo cáo Ban chỉ đạo, UBND huyện.

- Trước ngày 15 tháng 5 (Báo cáo giám sát 6 tháng), trước ngày 15 tháng 11 (Báo cáo giám sát hằng năm), các cơ quan thành viên BCD huyện, UBND các xã, thị trấn gửi báo cáo về Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội, Phòng Tài chính - Kế hoạch và các cơ quan chủ trì dự án, tiểu dự án thuộc Chương trình.

##### **4.2. Báo cáo đánh giá đầu kỳ, giữa kỳ, kết thúc và hằng năm, đột xuất**

Các cơ quan thành viên BCD huyện, UBND các xã, thị trấn gửi báo cáo về Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội, Phòng Tài chính - Kế hoạch và các cơ quan chủ trì dự án, tiểu dự án thuộc Chương trình. Thời gian gửi báo cáo cụ thể như sau:

- Báo cáo đánh giá đầu kỳ: Trước ngày 15 tháng 11 năm 2022.
- Báo cáo đánh giá giữa kỳ: Trước ngày 15 tháng 8 năm 2023.
- Báo cáo đánh giá hằng năm: Trước ngày 20 tháng 11 hằng năm.
- Báo cáo đánh giá kết thúc giai đoạn 2021-2025: Trước ngày 15 tháng 8 năm 2025.
- Báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cơ quan quản lý các dự án, tiểu dự án thuộc Chương trình.

#### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí tổ chức giám sát, đánh giá Chương trình trên địa bàn được bố trí từ nguồn kinh phí Tiểu Dự án 2 – Giám sát, đánh giá - thuộc Dự án 7 - Nâng cao năng lực và Giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025.

#### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội**

- Chủ trì tham mưu xây dựng kế hoạch thực hiện giám sát, đánh giá thực hiện các nội dung Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021- 2025 trên địa bàn huyện.

- Hướng dẫn, tổng hợp, theo dõi kế hoạch giám sát, đánh giá của các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ và kinh phí giao hằng năm.

- Tổng hợp kết quả thực hiện, khó khăn vướng mắc, đề xuất các giải pháp báo cáo UBND huyện xem xét giải quyết.

## **2. Các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ trì dự án, tiểu dự án; UBND các xã, thị trấn**

- Có trách nhiệm xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện giám sát, đánh giá theo nhiệm vụ cụ thể của từng cơ quan, đơn vị.

- Thời gian giám sát, đánh giá do các cơ quan, đơn vị xây dựng nhưng phải đảm bảo trước thời gian quy định chế độ báo cáo quy định tại khoản 4, mục IV Kế hoạch này.

- Tổng hợp báo cáo giám sát, đánh giá gửi về Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, đồng thời báo cáo UBND huyện (mẫu báo cáo theo quy định tại Thông tư 10/2022/TT-BLĐTBXH ngày 31/5/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội).

## **3. Các chủ đầu tư, chủ dự án, tiểu dự án, cơ quan chủ trì chương trình và các tổ chức, cá nhân có liên quan**

Căn cứ vào kế hoạch giám sát, đánh giá chuẩn bị báo cáo đầy đủ các nội dung theo yêu cầu và bố trí các điều kiện cần thiết để công tác giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình đạt mục đích, yêu cầu đề ra.

Trên đây là Kế hoạch công tác giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021- 2025 trên địa bàn huyện Tam Đường. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện ./.

### ***Nơi nhận:***

- Sở Lao động -TB&XH;
- TT. Huyện ủy, TT. HĐND huyện;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND huyện;
- Các cơ quan thành viên BCĐ các CTMTQG huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Vũ Xuân Thịnh**